



Tên học sinh:	Tên giáo viên:	Teacher
Số ID của học sinh:	Trường:	School
Năm học: 2007 - 2008	Điện thoại: 563-	
Lớp: 2	Hiệu trưởng:	Principal

Performance/Những dấu hiệu trình độ học của học sinh	Success / Những dấu hiệu chỉ sự thành công
E = EXCEEDS Vượt tiêu chuẩn của lớp	1 = CONSISTENTLY Luôn luôn
M = MEETS Đạt tiêu chuẩn của lớp	2 = SOMETIMES Thỉnh thoảng
N = DOES NOT MEET Không đạt tiêu chuẩn của lớp	3 = SELDOM Ít khi
X = NOT USED Không học trong thời điểm này	

Học kỳ 1					Học kỳ 2						
1	2	3	4	1	2	3	4	1	2	3	4
MATHEMATICS / TOÁN						SOCIAL STUDIES / SỬ ĐỊA					
Hiểu và áp dụng:						History / Lịch sử:					
Number / Số và các phép tính						Hiểu được cộng đồng tiến hoá theo thời gian					
Algebra / Đại số và Hàm số						Political Science / Chính trị:					
Geometry / Hình học						Hiểu được rằng những cá nhân trong cộng đồng có quyền đóng góp ý kiến và có trách nhiệm					
Measurement / Phép đo lường						Economics / Kinh tế:					
Data Analysis / Phân tích dữ kiện và điều có thể						Hiểu được rằng cộng đồng được ủng hộ bởi chính phủ và thuế					
SCIENCE / KHOA HỌC						Geography / Địa lý:					
Life Science / Khoa học đời sống:						Biết được rằng địa phương của cộng đồng có thể tìm trong bản đồ					
Nghiên cứu sự sinh tồn của các vật ảnh hưởng lẫn nhau						PHYSICAL EDUCATION / THỂ THAO					
Earth Science Khoa học Địa cầu:						Chứng tỏ biết được sự khoẻ mạnh					
Khảo sát về không khí						Chứng tỏ có kiến thức hiểu biết					
Physical Science / Khoa học vật lý						Chứng tỏ có khả năng vận động					
Khảo sát về chất rắn và chất lỏng						Chứng tỏ biết cách sống					
Scientific Inquiry / Tham gia tìm hiểu khoa học						VISUAL ART / NGHỆ THUẬT					
LANGUAGE ARTS / NGÔN NGỮ						Reading / Tập đọc					
Đọc chính xác						Dùng vật liệu, kỹ thuật và biết sử dụng dụng cụ					
Đọc thông thạo						Trao đổi ý kiến và cảm giác					
Đọc và hiểu						Áp dụng căn bản nghệ thuật và những nét vẽ chính					
Học cách áp dụng từ vựng						Chứng tỏ biết cộng tác					
Học và áp dụng cách đọc						MUSIC / AM NHẠC					
Writing Process / Tập viết						Hiểu được lý thuyết âm nhạc					
Dùng những tiến trình tập viết						Chứng tỏ biết âm nhạc					
Viết thay đổi tùy theo mục đích						Tham gia học thích hợp					
Áp dụng ngôn ngữ trong khi viết											
Communication / Thông tin											
Dùng ngôn ngữ thích hợp											
Biết cách lắng nghe											
Dùng những kỹ thuật											

		Học kỳ				Học kỳ				
		1	2	3	4	1	2	3	4	
ATTENDANCE / SỰ HIỆN DIỆN		SKILLS FOR LIFE / CÁCH SỐNG								
Days Absent = Số ngày vắng mặt						Caring = Lo lắng				
Tardies = Số lần đi trễ						Common Sense = Hoà đồng				
						Effort = Cố gắng				
						Initiative = Có sáng kiến				
						Perseverance = Có kiên nhẫn				
						Responsibility = Có trách nhiệm				
						Teamwork = Làm việc đồng đội				

Teacher's Notes/Lời phê của giáo viên:

1st Qtr. / Học kỳ một

2nd Qtr. / Học kỳ hai

3rd Qtr. / Học kỳ ba

4th Qtr. / Học kỳ bốn